

## **Quá trình hình thành và phát triển của thị trấn Thanh Miện**

Thị trấn Thanh Miện là đơn vị hành chính cấp xã, có vị trí địa lý là trung tâm kinh tế, chính trị của huyện Thanh Miện. Từ ngày 01/12/2019, thị trấn Thanh Miện ngày nay được thành lập bởi 2 đơn vị hành chính là xã Hùng Sơn và thị trấn Thanh Miện theo Nghị quyết 788-NQ/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Hải Dương. Thị trấn Thanh Miện có quá trình phát triển gắn với lịch sử phát triển của đất nước, của tỉnh Hải Dương, của huyện Thanh Miện.

Trước năm 1945, vùng đất Thanh Miện có 8 tổng với 55 xã, thôn. Trong đó Tổng Phù Nội có 9 xã gồm: Phù Nội, Bảo Trung, Thái Thạch, Bất Nạo, Phượng Hoàng, Phương Quan và các thôn Triệu Nội thuộc xã Phù Nội, Đoàn Xá và An Lạc (thuộc xã Vô Hối). Sau Cách mạng tháng 8 năm 1945 thành công, địa danh, địa giới các xã, thị trấn được phân chia lại. Tại tổng Phù Nội: Phương Quan và Bảo Trung được nhập vào xã Hồng Thái (nay là xã Lê Hồng). Các thôn, xã khác thành lập 2 xã mới là xã Hùng Sơn và xã Lê Bình.

Đầu năm 1961, theo Quyết định của chính phủ, huyện lỵ Thanh Miện từ phố Chương (Lam Sơn) chuyển về phố Neo xã Lê Bình. Ngày 23 tháng 3 năm 1996, Chính phủ ban hành Nghị định số 17/CP thành lập thị trấn huyện lỵ thuộc các huyện Ân Thi, Thanh, tỉnh Hải Hưng, theo đó: *“Thành lập thị trấn Thanh Miện, thị trấn huyện lỵ của huyện Thanh Miện trên cơ sở toàn bộ diện tích và dân số của xã Lê Bình cùng huyện.”* Ngày 16 tháng 10 năm 2019, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV ban hành Nghị quyết số 788-NQ/UBTVQH14 sắp xếp các đơn vị hành chính thuộc tỉnh Hải Dương, xã Hùng Sơn sáp nhập vào thị trấn Thanh Miện, thành đơn vị hành chính mới là thị trấn Thanh Miện. Ngày 01 tháng 12 năm 2019, Lễ công bố Quyết định sáp nhập xã Hùng Sơn vào thị trấn Thanh. Sau sáp nhập, thị trấn Thanh Miện có diện tích tự nhiên 9,59 km<sup>2</sup> với dân số 14.884 nhân khẩu; có 8 khu dân cư là: An Lạc, Vô Hối, Bất Nạo, Lê Bình, Phượng Hoàng Thượng, Phượng Hoàng Hạ, Triệu Thái và Phù Nội.

### **1. Vị trí địa lý**

Thị trấn Thanh Miện nằm ở trung tâm huyện Thanh Miện; Kể từ khi sáp nhập, thị trấn Thanh Miện là một đơn vị hành chính lớn nhất huyện Thanh Miện kể cả về diện tích và dân số. Phía Bắc: Thị trấn Thanh Miện giáp với xã Đức Xương, Quang Minh, Nhật Tân (huyện Gia Lộc) và xã Lam Sơn. Phía Nam: Giáp với xã Tân Quang (huyện Ninh Giang) và xã Ngũ Hùng, Tứ Cường. Phía Đông: Giáp với xã An Đức (huyện Ninh Giang). Phía Tây: Giáp với xã Lê Hồng.

### **2. Đặc điểm về điều kiện tự nhiên**

Thanh Miện là huyện đồng bằng nằm trong khu vực châu thổ sông Hồng; với khí hậu nhiệt đới gió mùa nóng, ẩm. Mùa đông thì lạnh giá, mùa hè nhiệt độ khá cao. Có hai hướng gió mùa hàng năm; Gió mùa Đông Bắc từ tháng 10 năm trước đến tháng 4

năm sau, cơ bản thời gian này là thời tiết hanh khô, giá rét; đôi lúc có cả sương muối kèm với mưa phùn, trộn lẫn với khối không khí nhiệt đới Biển Đông sinh ra tiết nồm, ẩm; cá biệt có khi tạo ra nắng nóng giữa mùa Đông. Gió Đông Nam từ tháng 5 đến tháng 9 mang theo nhiều hơi nước nên hay có mưa rào, giông bão. Theo một số liệu thống kê, trung bình một năm nhiệt độ từ 23 đến 23,7<sup>0</sup>c. Lượng mưa trên dưới 1600mm, có tới 1700 giờ nắng.

Vùng đất thị trấn Thanh Miện xa xưa do phù sa sông Thái Bình và sông bồi đắp, tạo cho đồng ruộng thị trấn tương đối bằng phẳng, tuy nhiên qua khảo đạc, đất có độ thấp dần từ Bắc xuống Nam cốt đất là tàn dư của đất phù sa cổ, đất bạc màu, nhiễm phèn, có độ PH cao.

### **3. Giao thông**

Thị trấn Thanh Miện có hệ thống sông, ngòi khá thuận lợi, quan trọng nhất là sông Cửu An chảy dọc theo hướng Tây Nam. Lòng sông sâu, rộng, độ dốc thấp, dòng chảy điều hòa, tạo điều kiện cho thuyền bè đi lại. Về đường bộ, thị trấn Thanh Miện là nơi tập trung nhiều đầu mối giao thông quan trọng: Đường 39B (nay là Quốc lộ 38B) từ thành phố Hải Dương qua thị trấn Thanh Miện về thành phố Hưng Yên. Đường 20B (nay là 392B) từ Quốc lộ 5A đi qua thị trấn Kẻ Sặt (huyện Bình Giang) đến thị trấn Thanh Miện đi Bến Trại (xã Hồng Phong) theo đê sông Luộc đi đến cầu Hiệp sang Thái Bình. Đường 193 (nay là Tỉnh lộ 392C) từ Ngã tư Neo đi các xã Lê Hồng – Đoàn Kết – Tân Trào qua cầu Từ Ô sang huyện Ân Thi (Hưng Yên).

### **4. Những truyền thống tốt đẹp của nhân dân thị trấn Thanh Miện**

#### ***4.1. Truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất:***

Nông nghiệp là nghề truyền thống lâu đời nhất của nhân dân thị trấn. Từ ngàn xưa cho đến ngày nay, có thể khẳng định mỗi người dân thị trấn đều thành thạo với nghề trồng lúa nước. Làng, xã là tụ cư của dòng họ cùng huyết thống. Quá trình phát triển có tới hàng chục dòng họ cùng sống chung trong làng, xã. Việc ngăn sông, đắp đập, đào mương, đào máng có nước tưới, tiêu là công việc phải có kết cộng đồng người. Một người, một gia đình không thể làm được, nhà này có việc, nhà kia giúp sức; công bằng là đổi công cho nhau. Từ đó, tạo nên sự gắn bó, đoàn kết, tương thân, tương ái, giúp đỡ nhau khi tắt lửa, tối đèn. Đoàn kết để có sức mạnh chinh phục thiên nhiên. Sức mạnh ấy là để “Tát nước chống hạn”; là để có sức mạnh “Nghiêng đồng đổ nước ra sông” khi lũ lụt, ngập úng, là sức mạnh “Lay trời chuyển đất, sắp xếp lại giang sơn” ...

#### ***4.2. Truyền thống văn hóa***

Quá trình định cư, lập nghiệp, các dòng họ, các thế hệ người dân thị trấn nối tiếp nhau hình thành mối quan hệ cố kết cộng đồng làng, xã. Tình đoàn kết, thống nhất cao, có cơ sở hình thành và phát triển bền lâu. “Lệ làng – Phép nước”; có “Hương ước”, “Khoán ước”, sau này là “Quy ước”... tạo nên phong cách riêng của từng làng,

xã. Các thế hệ người dân thị trấn luôn phát huy truyền thống hiếu học. Đến nay có 09 Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, 03 Nhà giáo ưu tú, 02 người được phong hàm cấp Tướng, hàng trăm người được phong hàm sĩ quan trung cao cấp trong lực lượng vũ trang, hàng trăm Thạc sĩ, kỹ sư, Cử nhân đang công tác trên mọi miền Tổ Quốc.

### **3.3. Truyền thống đấu tranh chống giặc ngoại xâm**

Nhân dân thị trấn Thanh Miện giàu lòng yêu nước, có truyền thống chống giặc ngoại xâm, chinh phục, cải tạo thiên nhiên; chăm chỉ cần cù trong lao động sản xuất. Luôn luôn giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Dù ở trong giai đoạn lịch sử nào, tên gọi là gì thì người dân nơi đây vẫn gan dạ, kiên trung, anh hùng trong chiến đấu; thông minh, sáng tạo khi chống chọi với thiên nhiên để sinh tồn và phát triển.

Từ xa xưa, nhân dân thị trấn đã có tinh thần yêu quê hương, đất nước. Qua các triều đại phong kiến, nhân dân tích cực tham gia các cuộc khởi nghĩa, hăng hái hội quân cùng các thủ lĩnh, minh chủ đánh đuổi bọn xâm lăng.

Trong hai cuộc kháng chiến chống Thực dân Pháp và Đế quốc Mỹ đã có hàng ngàn người con quê hương thị trấn Thanh Miện lên đường chiến đấu và phục vụ chiến đấu, 321 đồng chí đã anh dũng hy sinh; 201 đồng chí thương binh; 34 bà mẹ được truy tặng và phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng; 1 anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Nhân dân thị trấn Thanh Miện đã đóng góp hàng ngàn tấn lương thực, thực phẩm, được cấp trên đánh giá là địa phương hoàn thành xuất sắc mọi nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước ở từng giai đoạn của Cách mạng.

### **5.Đặc điểm chính về điều kiện kinh tế**

Cũng như bao làng quê của vùng đồng bằng Bắc Bộ, ngành nghề chính của nhân dân thị trấn Thanh Miện là trồng lúa nước và các loại cây rau màu như: Ngô, khoai, vừng, đậu, bí, bầu... Đất và nước là yếu tố lưỡng phân, bởi thế nhân dân bỏ rất nhiều công sức để đắp đê, đào sông, khai mương, xây dựng các công trình thủy lợi, chủ động nguồn nước tưới tiêu cho cây trồng. Bên cạnh đó là nghề chăn nuôi gia súc, gia cầm; Nuôi trâu, bò để có sức kéo; có ngan, gà, vịt, ngỗng để cải thiện và phát triển kinh tế... Mặt khác, những hộ dân gần sông Cửu An có thêm nghề chài lưới bắt cá, tôm, cua, ếch, lươn, trạch... phục vụ cuộc sống hàng ngày.

Ngay từ thời thực dân Pháp cai trị, quận lỵ đóng ở Lam Sơn (rất gần với thị Trấn), đặc biệt là từ năm 1961 trở lại đây (kể cả khi 2 huyện Ninh Giang, Thanh Miện sáp nhập) huyện lỵ rời về Neo nên có điều kiện hình thành phố nhỏ. Một bộ phận nhân dân kết hợp hoặc có nghề tiểu thương buôn bán xung quanh chợ Neo, chợ Bồng, chợ Triệu ... Một bộ phận nông dân còn phát triển nghề hàng xay, hàng xáo, đan cát, nung vôi, nghề mộc, nghề nê, làm bún, làm bánh, ...

Dưới chế độ thực dân, phong kiến cơ sở vật chất phục vụ sản xuất nghèo nàn, trình độ canh tác lạc hậu, dựa vào kinh nghiệm và thiên nhiên là chính, các công trình thủy lợi chưa có nhiều, cho nên năng suất thấp – mỗi sào Bắc Bộ chỉ thu được khoảng

30 – 40 kg/vụ; gặp những năm hạn hán, mưa bão thì thu nhập còn thấp hơn nữa, thậm chí là mất trắng.

Sau hoà bình lập lại 1954, Đảng và Nhà nước chú ý đến sản xuất nông nghiệp hơn. Công trình cầu- cống Neo được xây dựng vào những năm 60 của thế kỷ XX là một trong những công trình trọng điểm của hệ thống thuỷ nông Bắc - Hưng - Hải, vừa là huyết mạch giao thông đường sông, vừa là công trình chủ động tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Do tận dụng được lợi thế riêng có, thị trấn Thanh Miện dần dần hình thành nên phố, thị, trở thành một trong những trung tâm kinh tế của huyện lúc bấy giờ, cũng là bước đầu phôi thai một phố nhỏ trong vùng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, kinh tế - xã hội của thị trấn phát triển, bộ mặt đô thị ngày càng đổi mới, khang trang, năm 2017 thị trấn Thanh Miện được công nhận đạt chuẩn văn minh đô thị. Năm 2020, cơ cấu kinh tế của thị trấn đạt được là: Nông nghiệp 13% - Tiểu thủ công nghiệp 27% - Dịch vụ 60%. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 11,7%. Tổng thu nhập GDP đạt 830 tỷ đồng. Bình quân thu nhập đầu người đạt 55 triệu đồng/người/năm (so với năm 1986, mức thu nhập bình quân đầu người mới đạt được 1,8 - 2,3 triệu đồng), tăng gấp hơn 20 lần. Hộ nghèo chỉ còn 1,9%. Đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao. Thị trấn Thanh Miện phấn đấu đạt tiêu chí đô thị loại IV trước năm 2030.